TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạ nh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 20-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Đăng

Ông Nguyễn Thế Phương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Ông Mai Văn Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2025/TLST-HS ngày 12/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS, ngày 06/03/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Thị Anh Đ; sinh ngày 24/02/1988 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi thường trú: Số A X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Số B đường Đ, khu phố V, phường P, thị xã P (nay là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; con ông Trần Minh Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết). Bị cáo có chồng là Trần Anh K (đã chết) và có 01 người con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 06/9/2024 cho đến nay. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Thành C; sinh ngày 12/06/1995, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi thường trú: Số C C, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Số B đường Đ, khu phố V, phường P, thị xã P (nay là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Thợ quảng cáo; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Thành D và bà Đỗ Thị Phước T. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/9/2024 cho đến nay. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị Phước T, sinh năm 1973; trú tại: Số C C, phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Anh Đ và Nguyễn Thành C đều là những người nghiện ma túy, Đ và C sống chung với nhau như vợ chồng tại phòng trọ thuộc địa chỉ số B đường Đ, khu phố V, phường P, thị xã P (N là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Do có nhu cầu sử dụng ma túy và cần tiền tiêu xài nên Đ nảy sinh ý định mua ma túy về vừa sử dụng vừa bán lại kiếm lời. Ngày 13/9/2024, Đ liên hệ với người đàn ông tên L (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng rồi chia thành 06 gói ma túy nhỏ. Sau đó, Đ bàn bạc với C về việc bán ma túy lại cho người khác để kiếm lời thì C đồng ý.

Khoảng sáng ngày 16/9/2024, có một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại cho Đ hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Đào đồng ý bán, hẹn địa điểm giao ma túy tại khu vực đầu đường N, phường P, thị xã P (N là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, Đ lấy 01 gói ma túy bỏ vào trong khẩu trang rồi đưa cho C đi giao cho H, C cầm số ma túy Đ đưa rồi móc vào trước yên xe mô tô BKS: 72F1-139.06 chuẩn bị đi từ phòng trọ đến điểm hẹn bán ma túy cho H thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 (một) điện thoại di động VIVO màu xanh; 01 (một) xe mô tô BKS: 72F1-13906.

Khám xét khẩn cấp phòng trọ nơi C và Đ đang thuê ở phát hiện và thu giữ: 03 (ba) gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01(một) cân tiểu ly, 01(một) đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu, một đầu vót nhọn; 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xám.

Quá trình điều tra, Đ và Công khai nhận ngoài lần bán ma túy cho H bị bắt quả tang nêu trên, trước đó, Đ và C còn bán ma túy 02 (hai) lần vào các ngày 13 và 14/9/2024, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 13/09/2024, Đ đưa 01 gói ma túy đá cho C đi bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 300.000 đồng tại khu vực thuộc phường P, thị xã P (N là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Lần thứ hai: Ngày 14/09/2024, Đ đưa 01 gói ma túy đá cho C đi bán cho một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 300.000 đồng tại khu vực thuộc phường P, thị xã P (N là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tại Kết luận giám định số: 495/KL ngày 23 tháng 09 năm 2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B, kết luận:

- Một phong bì màu trắng có số thứ tự 01/PC04 có hình dấu của Công an phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký và họ tên Trung tá Nguyễn Thị Bích T1, Mai Công B, Mai Việt K1, Nguyễn Thành C, Nguyễn Quốc V, bên trong có chứa 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (Mẫu A1) có khối lượng 0,1588 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Một phong bì màu trắng có số thứ tự 02/PC04 có hình dấu của Công an phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký và họ tên Trung tá Nguyễn Thị Bích T1, Mai Công B, Mai Việt K1, Nguyễn Thành C, Nguyễn Quốc V, bên trong có chứa 03 (ba) gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (Mẫu A2) có khối lượng 1,5558 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 phong bì niêm phong đề số 495/01, 495/02, ngày 23/9/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B, mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 điện thoại di động VIVO màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám đã qua sử dụng hiện đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ (Nay là thành phố P) bảo quản, chờ xử lý.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 72F1-13906 thuộc quyền sở hữu của bà Đỗ Thụy Phước T2. Bà T2 không biết Công mượn xe mô tô nêu trên để đi bán ma túy. Ngày 10/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho bà T2 theo Quyết định xử lý vật chứng số 101/QĐ.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKSPM, ngày 06/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ (Nay là thành phố P) truy tố Trần Thị Anh Đ, Nguyễn Thành C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ thực hiện quyền công tố trình bày lời luận tội, đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của các bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự đối với các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hồi đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Anh Đ và Nguyễn Thành C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Anh Đ từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong đề số 495/01, 495/02, ngày 23/9/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B, mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly, 01 đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu, một đầu vót nhọn, các bị cáo sử dụng cho việc mua bán trái phép chất ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám đã qua sử dụng, do các bị cáo sử dụng để liên hệ mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ đã truy tố, các bị cáo không ý kiến về hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như kết luận giám định của cơ quan chuyên môn.

Bị cáo Đ và C nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng*:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các Điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 16/9/2024, tại phòng trọ thuộc số nhà B đường Đ, khu phố V, phường P, thị xã P (N là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Thị Anh Đ và Nguyễn Thành C đang có hành vi tàng trữ 1,7146 gam ma túy loại Methaphetamine nhằm mục đích bán lại để kiếm lời thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ở trên, bị cáo Đ và C còn hai lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 13/09/2024, Đ và C đã bán 01 gói ma túy cho người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) thu lợi số tiền 300.000 đồng tại khu vực phường P, thị xã P (nay là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Lần thứ hai: Vào ngày 14/09/2024, Đ và C đã bán 01 gói ma túy cho người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch) thu lợi số tiền 300.000 đồng tại khu vực phường P, thị xã P (nay là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Do đó, hành vi của Trần Thị Anh Đ và Nguyễn Thành C thực hiện, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ (nay là thành phố P) đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần

phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét thấy trong vụ án này, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ. Trần Thị Anh Đ là khởi xướng việc mua bán trái phép chất ma túy và rủ rê Nguyễn Thành C cùng thực hiện hành vi trên. Khi C được Đ rủ thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tích cực tham gia nên được xác định là đồng phạm với Đ trong vụ án.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng hình phạt.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tự thú quy định tại điểm r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ và C, do tại cơ quan cảnh sát điều tra các bị cáo đã tự khai nhận hành vi hai lần bán trái phép chất ma túy cho H và một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch trước khi bị bắt.

Xét thấy, tình tiết tự thú được áp dụng khi tội phạm chưa bị phát hiện mà các bị cáo đã đến Cơ quan công an tự khai nhận về hành vi phạm tôi của mình, trong trường hợp này khi Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến kiểm tra phòng trọ của các bị cáo Đ và C thì phát hiện các bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Sau khi bị bắt, các bị cáo tự nguyện khai nhận ra hành vi bán trái phép chất ma tuý trước đó, tình tiết này được xem là tự nguyện đầu thú nên không có căn cứ để áp dụng điểm r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mà cần áp dụng Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

[4.3]. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[5]. Về mức hình phạt:

Đối với Trần Thị Anh Đ là người khởi xướng thực hiện hành vi phạm tội, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với Nguyễn Thành C, khi được Đ rủ rê bị cáo đã tham gia với vai trò người thực hành. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về tiền thu lợi bất chính: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đ và C thừa nhận đã 02 lần bán trái phép chất ma tuý vào các ngày 13 và 14/9/2024 thu lợi số tiền 600.000 đồng, các bị cáo đã tiêu xài hết. Do đó, cần buộc Đ và C mỗi bị cáo nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 phong bì niêm phong đề số 495/01, 495/02, ngày 23/9/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B, mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám đã qua sử dụng, do các bị cáo sử dụng để liên hệ mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 cân tiểu ly, 01 đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu, một đầu vót nhọn, các bị cáo sử dụng cho việc mua bán trái phép chất ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 72F1-13906 thuộc quyền sở hữu của bà Đỗ Thụy Phước T2, bà T2 không biết Công mượn xe mô tô nêu trên để đi bán ma túy do đó Cơ quan CSĐT Công an thị xã P trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho bà T2 theo Quyết định xử lý vật chứng số 101/QĐ là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đ và C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[10]. Các vấn đề khác:

Cơ quan CSĐT Công an thị xã P (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh B) tiếp tục xác minh nhân thân, lai lịch của người đàn ông tên L và H. Khi nào có kết quả sẽ tiến hành điều tra làm rõ hành vi phạm tội và xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Thị Anh Đ, Nguyễn Thành C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trần Thị Anh Đ 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2024.

2. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thành C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2024.

3. Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Trần Thị Anh Đ và Nguyễn Thành C mỗi bị cáo nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 02 (hai) phong bì niêm phong đề số 495/01, 495/02, ngày 23/9/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cân tiểu ly, 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu, một đầu vót nhọn.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động VIVO màu xanh đã qua sử dụng không có số Imel và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xám, số Imel 1: 356446/08/582920/3, số Imel 2: 356447/08/582920/1, máy đã qua sử dụng, không hoạt động.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ (nay là thành phố P) đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số

48, ngày 20/02/2025 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 73, ngày 19/3/2025).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Trần Thị Anh Đ và Nguyễn Thành C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Thường

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR - VT ;
- VKSND tỉnh BR - VT ;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh BR - VT;
- VKSND thành phố Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thành phố Phú Mỹ;
- Phòng PV06 - CA tỉnh BR - VT ;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.